

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2024/HS-ST
Ngày: 10 - 5 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Quyên và bà Ninh Ngọc Thu.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Sỹ Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Trần Văn Ph, sinh năm 1981, tại tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Tổ dân phố V, thị trấn V, huyện L, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H và bà Lê Thị T (đều đã chết); có vợ là chị Tạ Thị V; con: Có 01 con sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

+ Bản án số 13/2013/HS-ST ngày 09/5/2013, Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt 30 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/02/2015.

+ Bản án số 142/2016/HS-ST ngày 28/11/2016, Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 30 tháng tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 10/12/2018.

Bị bắt, tạm giữ từ ngày 27/01/2024 đến ngày 02/02/2024 chuyển tạm giam đến nay; có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Chị Tạ Thị V, sinh năm 1984; nơi cư trú: Tổ dân phố V, thị trấn V, huyện L, tỉnh H; có mặt.

- **Người tham gia tố tụng khác:** Anh Lê Đại D (người làm chứng); vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 45 phút ngày 27/01/2024, Tổ công tác của Công an thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân phối hợp với Tổ công tác của Công an xã Văn Lý, huyện Lý Nhân làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại trục đường Trần Nhật Duật thuộc thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân. Tổ công tác phát hiện Trần Văn Ph điều khiển xe mô tô BKS 90F2-0947 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra, phát hiện trong lòng bàn tay trái của Trần Văn Ph đang cầm một gói giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, tại chỗ Ph khai chất bột màu trắng trong gói giấy bạc là ma túy, loại Heroine, cất giữ để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trần Văn Ph, thu giữ và niêm phong gói giấy bạc màu trắng trong phong bì ký hiệu QT01; tạm giữ 01 xe mô tô, loại xe Wave màu xanh, đeo BKS 90F2-0947. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở, đồ vật của Trần Văn Ph tại tổ dân phố V, thị trấn V, huyện L, Cơ quan CSĐT không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 126/KL-KTHS ngày 30/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: “*Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,169g (Không thấy một trăm sáu mươi chín gam), loại: Heroine*”.

Tại bản cáo trạng số 44/CT-VKS-LN ngày 22 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố Trần Văn Ph về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn Ph từ 18 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, đồng thời đề nghị xử lý vật chứng, án phí vụ án.

Bị cáo Trần Văn Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; bị cáo không bào chữa và tranh luận gì mà đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, chị Tạ Thị V trình bày: Chiếc xe mô tô Wave màu xanh, BKS 90F2-0947 là tài sản riêng của chị mua trước khi kết hôn với bị cáo Ph, việc bị cáo sử dụng chiếc xe đi mua ma túy chị không biết, đề nghị Tòa án cho chị xin lại chiếc xe làm phương tiện đi lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Lý Nhân, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, khách quan.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là người làm chứng vắng mặt tại phiên toà nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết định tội: Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ; bản kết luận giám định về ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09 giờ 45 phút, ngày 27/01/2024 tại trục đường Trần Nhật Duật thuộc thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân, Trần Văn Ph đã có hành vi cất giữ trái phép 0,169g (Không phải một trăm sáu mươi chín gam) chất ma túy, loại Heroine với mục đích để sử dụng, thì bị Tổ công tác của Công an thị trấn Vĩnh Trụ phối hợp với Tổ công tác của Công an xã Văn Lý, huyện Lý Nhân phát hiện bắt quả tang. Hành vi bị cáo thực hiện đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi tàng trữ chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm nguy hiểm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tù, mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội cũng như đáp ứng công tác phòng ngừa tội phạm chung.

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2013 bị Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xử phạt 30 tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; năm 2016 bị Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 30 tháng tù, về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bản thân; bị cáo hiện đang bị bệnh viêm gan C, gia đình đang nuôi con nhỏ và thuộc hộ cận nghèo, nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét mục đích phạm tội của bị cáo không nhằm để thu lợi bất chính, bị cáo thuộc đối tượng hộ cận nghèo, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Toàn bộ số Heroine thu giữ được hoàn trả sau giám định, là vật cấm tàng trữ, lưu hành, nên tịch thu và tiêu huỷ.

Đối với 01 xe mô tô, BKS 90F2 - 0947, loại xe Wave màu xanh, kết quả điều tra và tại phiên toà xác định là tài sản hợp pháp của chị Tạ Thị V đã mua trước thời kỳ hôn nhân, chị V không biết việc bị cáo Ph sử dụng chiếc xe để làm phương tiện phạm tội nên xem xét trả lại chiếc xe trên cho chị V là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo, đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Về vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với nguồn gốc số ma túy, Trần Văn Ph khai đã mua của một người phụ nữ không quen biết tại khu vực chợ Cóc, xã Bình Nghĩa, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giáp với thị trấn Vĩnh Trụ, huyện Lý Nhân; Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, nhưng không xác định được người bán ma túy cho Ph, ngoài lời khai của bị cáo thì không còn tài liệu nào khác, nên không có căn cứ điều tra làm rõ xử lý trong vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn Ph phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn Ph 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 27/01/2024.

2. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong số 126/KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam ghi “Mẫu vật hoàn trả QT01”.

Trả lại chị Tạ Thị V 01 (một) xe mô tô, BKS 90F2 - 0947, loại xe Wave màu xanh, số máy LC152FMH00001397, số khung: NJ110200000190.

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 23/4/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn Ph phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao (Vụ GDKT I)
- TAND Tỉnh Hà Nam;
- VKSND Tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự - Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Quốc Huy